TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NT** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Trần Xuân Chỉnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Nhà văn hóa xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định; Toà án nhân dân huyện NT, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 68/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên Vũ Ngọc L (tên gọi khác không), sinh năm 1997 tại xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định; giới tính: nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Trường Gi, sinh năm 1967 và con bà Dương Thị O, sinh năm 1970; gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 2004 và có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023 đến ngày 15/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện NT (Có mặt).

- Người chứng kiến:

1. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1962; địa chỉ: thôn 7, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định (có mặt).

2. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/12/2023, tại khu vực đường thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện NT phối hợp với Công an xã NTh phát hiện và bắt quả tang Vũ Ngọc L, sinh năm 1997, trú tại thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định đang điều khiển xe máy điện, không gắn biển số, chở theo 01 thùng carton bên trong có chứa 01 khối hộp hình chữ nhật kích thước (17,5 x 17,5 x 9,5) cm gồm 49 ống hình trụ tròn liên kết với nhau và 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (23,5 x 23,5 x9,5) cm gồm 100 ống hình trụ tròn liên kết với nhau, cả hai khối này đều được bọc bên ngoài bằng giấy có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài. L khai nhận đây là pháo hoa nổ đang trên đường chở đi bán cho một người tên Nghĩa (quen biết qua ứng dụng mạng xã hội Messenger). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, niêm phong, thu giữ vật chứng gồm: 01 khối hộp hình chữ nhật kích thước (17,5 x 17,5 x 9,5) cm gồm 49 ống hình trụ tròn liên kết với nhau, bên ngoài được bọc một lớp giấy nhiều màu sắc, có in hình chữ nước ngoài; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (23,5 x 23,5 x9,5) cm gồm 100 ống hình trụ tròn liên kết với nhau, bên ngoài được bọc một lớp giấy nhiều màu sắc, có in hình chữ nước ngoài (tất cả được niêm phong trong 01 thùng carton ký hiệu P); 01 điện thoại di động Redmi Note 12 màu xám; 01 xe máy điện màu trắng, không có biển số và đưa L cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã NTh để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Ngọc L, tại thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định phát hiện tại phòng ngủ của L: 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17,5 x 17,5 x 9,5) cm gồm 49 ống hình trụ tròn liên kết với nhau, bên ngoài được bọc một lớp giấy nhiều màu sắc, có in hình chữ nước ngoài; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (12 x 16,5 x 9,5) cm gồm 35 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau và 12 ống trụ tròn rời. L khai nhận là pháo hoa nổ trước đó L mua của 1 người không quen biết qua ứng dụng mạng xã hội Messenger, để bán cho ai có nhu cầu mua kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NT đã tiến hành mời người chứng kiến, niêm phong, thu giữ vật chứng gồm: 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17,5 x 17,5 x 9,5) cm gồm 49 ống hình trụ tròn liên kết với nhau, bên ngoài được bọc một lớp giấy nhiều màu sắc, có in hình chữ nước ngoài; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (12 x 16,5 x 9,5) cm gồm 35 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau và 12 ống trụ tròn rời (tất cả được niêm phong trong 01 thùng carton ký hiệu P1).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Ngọc L đã khai nhận: Ngày 05/12/2023, thông qua ứng dụng mạng xã hội Messenger, L thấy một người có tên tài khoản "Phạm Minh Quân" chào bán pháo hoa nổ nên đã nảy sinh ý định mua về để bán kiếm lời. Sau đó L đã mua của người này 4 bệ pháo hoa nổ (gồm 01 bệ loại 100 quả, 2 bệ loại 49 quả và 1 bệ pháo bị tách rời thành bệ 35 quả và 12 quả rời) với giá 9.000.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 06/12/2023, cũng thông

qua mạng xã hội Messenger, một người sử dụng tài khoản tên "Phạm Nghĩa" đặt vấn đề mua của L là 4,8kg pháo hoa nổ với giá 7.500.000 đồng, đặt cọc trực tiếp cho L số tiền 500.000 đồng và hẹn chiều tối cùng ngày sẽ nhận hàng, thanh toán số tiền còn lại. L đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 45 cùng ngày, L điều khiển xe máy điện, đặt 4,8kg pháo hoa nổ ở khu vực để chân người điều khiển, đi giao cho người sử dụng tài khoản tên "Phạm Nghĩa". Khi L đi đến khu vực đường thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Công an huyện NT bắt quả tang. Số pháo còn lại, L cất giấu ở nhà để bán dần nhưng chưa kịp đem đi bán thì bị lực lượng Công an huyện NT khám xét, phát hiện và thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1741/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu ký hiệu P là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Khối lượng là 4,8kg. Mẫu ký hiệu P1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Khối lượng là 3,339kg. Tổng khối lượng 02 mẫu P và P1 gửi giám định là 8,139kg.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố bị cáo Vũ Ngọc L về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc L phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Ngọc L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ được hoàn trả mẫu vật sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 12 màu xám thu giữ của Vũ Ngọc L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Vũ Ngọc L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc L đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ như: Lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 06/12/2023, tại khu vực đường thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện NT phối hợp với Công an xã NTh phát hiện bắt quả tang Vũ Ngọc L đang có hành vi dùng xe máy điện chở 4,8kg pháo hoa nổ đi bán. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc L, tại thôn 8, xã NTh, huyện NT, tỉnh Nam Định phát hiện và thu giữ thêm 3,339kg pháo hoa nổ của L được cất giấu dưới gầm giường, mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng số pháo hoa nổ Vũ Ngọc L buôn bán là 8,139kg. Nguồn gốc số pháo trên là do bị cáo mua thông qua ứng dụng mạng xã hội Messenger một người có tên tài khoản "Phạm Minh Quân" với giá 9.000.000 đồng. Bị cáo đã nhận bán với giá 7.500.000đồng và đã nhận cọc của người mua có tài khoản tên "Phạm Nghĩa" 500.000 đồng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về "Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm" quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

[3] Hành vi buôn bán hàng cấm mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh dO một số loại hàng cấm trong đó có pháo nổ; còn làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội. Xuất phát từ đặc tính nguy hiểm do pháo nổ gây ra nên nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ và đốt pháo trong nhiều năm nay. Nhất là vào mỗi dịp Tết cổ truyền của dân tộc, Nhà nước luôn truyên truyền việc nghiêm cấm tất

cả mọi hành vi liên quan đến pháo nổ và tuyên truyền tác hại của việc sử dụng và đốt pháo nổ đối với tất cả mọi người dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm được quy định tại Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Cnh phủ về quản lý, sử dụng pháo; Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân - Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo. Nhưng vì động cơ vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có bố đẻ bị khuyết tật được hưởng ưu đãi xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP của Cnh phủ và có con nhỏ 12 tháng tuổi có xác nhận của Cnh quyền địa phương nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được phân tích ở trên; Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đủ mức răn đe bị cáo và đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Ngọc L là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số pháo nổ Cơ quan điều tra đã thu giữ, được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định, xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 12 màu xám thu giữ của Vũ Ngọc L; xét thấy đây là số tiền có được do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có và chiếc điện thoại di động là phương tiện liên lạc mà bị cáo dùng khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với chiếc xe máy điện màu trắng không có biển số thu của Vũ Ngọc L sử dụng vận chuyển pháo nổ mang đi tiêu thụ. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là bà Dương Thị O (mẹ đẻ của Vũ Ngọc L). Bà O không biết việc L sử dụng xe làm phương tiện vận chuyển pháo hoa nổ đem đi bán, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NT đã trả lại chiếc xe cho bà O sử dụng là phù hợp pháp luật.

Đối với người sử dụng tài khoản mạng xã hội Messenger tên "Phạm Nghĩa" và "Phạm Minh Quân", quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với số tiền 500.000 đồng bà Dương Thị O đã tự nguyện giao nộp thay Vũ Ngọc L cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, nay bà O không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc L phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1.2. Xử phạt Vũ Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ có trong 02 thùng bìa carton được niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Redmi Note 12 màu xám của Vũ Ngọc L.

(*Các vật chứng nêu trên được mô tả tại Phiếu hạch toán nộp tiền mặt và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT*).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vũ Ngọc L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- UBND xã NTh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng **Trần Xuân Chỉnh**